TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 12 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2025/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Bùi Thị T**, sinh năm 2001. Địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Nay là: Xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* **Anh Trần Văn T1**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Nay là: Xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Trần Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Trần Văn T1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Trần Văn T1 được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Trần Trâm A, sinh ngày 03/8/2018. Anh Trần Văn T1 chưa yêu cầu chị Bùi Thị T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Bùi Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Không có.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị Bùi Thị T phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Trần Văn T1 phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị Tương T2 nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Trần Văn T1. Chị Bùi Thị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0000404 ngày 16/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, đối trừ chị Bùi Thị T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ (cơ sở 3);
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình (Nay là: UBND xã Mường Bi, tỉnh Phú Thọ - Nơi đăng ký kết hôn, đăng ký ngày 03/6/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hương